

ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA ĐẠI HỘI XIII BƯỚC TIẾN MỚI TRONG VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Trần Thị Minh Tuyết^(*)

^(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Email: tuyetminh1612@gmail.com

Nhận ngày 5 tháng 4 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 27 tháng 4 năm 2021.

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong đường lối, chiến lược của Đảng ở bất kỳ thời điểm nào cũng đều in đậm dấu ấn của tư tưởng Hồ Chí Minh. Văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam không nằm ngoài quy luật đó. Trong bài viết này, tác giả muốn chứng minh: Báo cáo chính trị - Văn kiện trung tâm của Đại hội XIII đã thể hiện một bước tiến mới trong việc vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trên nhiều nội dung then chốt, bao gồm: 1/ Báo cáo chính trị đã kế thừa từ Hồ Chí Minh phẩm chất trung thành và tinh thần sáng tạo đối với nền tảng tư tưởng của mình; 2/ kế thừa từ tư tưởng Hồ Chí Minh khát vọng phát triển và quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc; 3/ kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về hệ động lực phát triển đất nước; 4/ bổ sung và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam, Đại hội XIII, Báo cáo chính trị.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, mà tư tưởng của Người với tư cách nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động của Đảng chính là nhân tố quan trọng làm nên những kỳ tích của cách mạng Việt Nam. Với tầm cao lý luận và chiều sâu thực tiễn, Đảng ta đã khẳng định: Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc Việt Nam, mãi mãi soi

đường cho cách mạng Việt Nam giành thắng lợi. Tiến trình *Đổi mới* trên đất nước ta thực chất là tiến trình không ngừng nâng cao nhận thức, nỗ lực vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước di sản lý luận đồ sộ mang tầm chân lý của Người, mỗi kỳ Đại hội Đảng lại là một “nấc thang” trong tiến trình nhận thức. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam không nằm

ngoài quy luật đó khi *Báo cáo chính trị* - văn kiện trung tâm của Đại hội đã thể hiện một *bước tiến mới* trong vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh. Điều đó nói lên một bước tiến mới về tư duy lý luận và bản lĩnh chính trị của Đảng trước những biến động to lớn của thời cuộc.

Từ khi trở thành Đảng cầm quyền, mỗi kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam luôn là sự kiện chính trị trọng đại của Đảng, của đất nước, bởi vận mệnh của Đảng và vận mệnh dân tộc đã hòa quyện làm một. Đại hội XIII có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thúc đẩy công cuộc đổi mới và tiến trình hội nhập của đất nước nên được đông đảo đảng viên và nhân dân cả nước chờ đợi, tin tưởng, kỳ vọng. Vì thế, các văn kiện của Đại hội XIII nói chung và *Báo cáo chính trị* nói riêng đã được chuẩn bị rất công phu, thực sự là sự kết tinh trí tuệ, tâm nguyện của toàn Đảng, toàn dân.

Sau 35 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới, “thế” và “lực” của đất nước đã được tăng cường về mọi mặt, nhưng đất nước vẫn đang đứng trước sự đan xen giữa thuận lợi và khó khăn, thời cơ và nguy cơ. Có chuyên hóa được “nguy” thành “cơ” hay không, hoàn toàn là do tầm nhìn và bản lĩnh “cầm lái” của Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kim chỉ nam hành động của Đảng nên *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII đã kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trên một số vấn đề lớn sau đây.

Thứ nhất, Báo cáo chính trị đã kế thừa từ Hồ Chí Minh phẩm chất trung thành và tinh thần sáng tạo trong nền tảng tư tưởng của mình.

Hồ Chí Minh là người cộng sản đầu tiên của dân tộc Việt Nam và cũng là tấm gương về lòng trung thành và tinh thần sáng tạo.

Trong quá trình tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh sớm khẳng định: Trên thế giới có nhiều chủ nghĩa, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin và người cách mạng nhất thiết “phải giữ chủ nghĩa cho vững”. Thấm nhuần tinh thần đó, trong 35 năm qua, các Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam dù diễn ra ở các thời điểm khác nhau và phải giải quyết những vấn đề khác nhau, song đều nhất quán thể hiện lòng trung thành tuyệt đối đối với tư tưởng Hồ Chí Minh. *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII là một minh chứng sinh động cho điều đó. So với các văn kiện Đại hội trước đó, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII có một nội dung mới là “Quan điểm chỉ đạo” và quan điểm đầu tiên chính là: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối Đổi mới của Đảng”¹. Với quan điểm này, Đảng khẳng định thái độ trung thành đối với 3 vấn đề căn cốt là nền tảng tư tưởng, mục tiêu chính trị và định hướng phát triển. Ba vấn đề đó thực chất gắn kết làm một bởi “mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội” chính là lý tưởng cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; sự nghiệp đổi mới của Đảng không có mục tiêu nào khác ngoài

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.109.

việc thực hiện thành công lý tưởng đó. Sự kiên định của Đảng góp phần đẩy lùi nguy cơ “chệch hướng xã hội chủ nghĩa” - một trong 4 nguy cơ lớn của cách mạng Việt Nam. Trong toàn văn *Báo cáo chính trị*, lòng trung thành với lý tưởng xã hội chủ nghĩa của Đảng được thể hiện ở nhiều quan điểm. Ngay ở chủ đề *Báo cáo chính trị*, Đảng đã đặt ra mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI, Việt Nam “trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa”². Trên thế giới, trở thành một nước phát triển là đích đến của nhiều quốc gia, nhưng với Đảng Cộng sản Việt Nam thì trình độ phát triển nhất thiết phải gắn kết với mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Trong kinh tế, định hướng xã hội chủ nghĩa là đặc tính của nền kinh tế thị trường ở Việt Nam và thành phần kinh tế Nhà nước vẫn giữ vai trò điều tiết, dẫn dắt. Lòng trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh còn thể hiện ở chủ trương tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch và sự khăng định quyền lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam... Trong bối cảnh kẻ thù của chủ nghĩa xã hội đang tuyên bố về “sự cáo chung” của học thuyết Mác, thì lòng trung thành với lý tưởng cộng sản và định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng Cộng sản Việt Nam thực sự cho thấy tính kiên định cách mạng của Đảng ta.

Hồ Chí Minh trở thành người cộng sản vĩ đại không chỉ bởi lòng trung thành, mà còn bởi tinh thần sáng tạo, khả năng làm giàu học thuyết mà mình lựa chọn. Thấu hiểu đặc tính “mở” của chủ nghĩa Mác - Lênin, với Hồ Chí Minh, “chủ nghĩa Mác -

Lênin là kim chỉ nam cho hành động, chứ không phải là kinh thánh”. Người còn nhấn mạnh: “Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta”³. Tư tưởng và cuộc đời vĩ đại của Hồ Chí Minh đã để lại bài học: Lòng trung thành càng lớn thì tinh thần sáng tạo càng phải cao. Vì thế, bên cạnh lòng trung thành, những người cộng sản Việt Nam còn học tập ở Người *tinh thần không ngừng đổi mới và tư duy sáng tạo*. Ngày nay, khoa học - công nghệ phát triển như “vũ bão”, thực tiễn biến đổi rất nhanh và tiến trình đổi mới của đất nước không ngừng đặt ra nhiều vấn đề mới cần giải quyết. Hơn bao giờ hết, Đảng nhất thiết phải phòng tránh căn bệnh bảo thủ, trì trệ, giáo điều. Thấu hiểu yêu cầu đó nên *Báo cáo chính trị* đã thể hiện rõ tinh thần đổi mới, cách tiếp cận mới và nhiều quan điểm mới. Ở tầm tổng quát, nếu Đại hội XII có phương châm là “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới”, thì phương châm của Đại hội XIII là “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển”⁴. Đây không đơn thuần là sự thay đổi từ ngữ, mà Đảng muốn truyền đi thông điệp: Sáng tạo là bản chất, phương thức của đổi mới và phát triển là mục tiêu của đổi mới. Khi bàn về nền tảng tư tưởng, Đảng đã khẳng định quyết tâm “*vận dụng, phát triển sáng tạo chủ*

² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.57.

³ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.611.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.11.

nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”. Việc tổng kết thực tiễn cũng như đề ra mục tiêu phát triển của *Báo cáo chính trị* lần này cũng có điểm mới là mang tầm khái quát chưa từng có: Đó không chỉ là kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội XII, mà còn là kết quả của 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991 và 35 năm Đổi mới; không chỉ xác định mục tiêu ngắn hạn mà cả mục tiêu trung hạn và dài hạn. *Báo cáo chính trị* còn bổ sung một *mối quan hệ mới* cần giải quyết là giữa thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường pháp chế, kỷ cương xã hội. Trong phần các đột phá chiến lược, Đại hội chủ trương “hoàn thiện thể chế phát triển” để đạt mục tiêu phát triển toàn diện đất nước chứ không chỉ là thể chế phát triển kinh tế thị trường như các Đại hội trước... Với quan điểm cần “tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy”⁵, mọi nội dung chính trong *Báo cáo chính trị* tại Đại hội XIII đều chứa đựng những nhận định mới, phương hướng và giải pháp mới.

Với sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa đặc tính trung thành và sáng tạo, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII thể hiện rõ bản lĩnh chính trị vững vàng và sự trưởng thành trong nhận thức của Đảng về con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Thứ hai, Báo cáo chính trị đã kế thừa từ tư tưởng Hồ Chí Minh khát vọng phát triển và quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

Dân tộc nào trên thế giới cũng muốn trở nên hùng cường, nhưng muốn đạt được mục tiêu đó, trước hết, dân tộc đó phải có khát vọng phát triển mạnh mẽ và tinh thần dân tộc sâu sắc. Lịch sử nhân loại từng

chứng kiến sự phát triển thần kỳ của Nhật Bản với “Khát vọng duy tân” hay của Trung Quốc với “Giấc mộng Trung Hoa”... Ngay ở Việt Nam, khi phải chiến đấu với cường địch để giành và bảo vệ nền độc lập dân tộc, bằng việc khơi dậy trong nhân dân khát vọng “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ” và “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, Hồ Chí Minh đã đưa dân tộc Việt Nam tới những chiến công đủ làm cho kẻ thù kinh hoàng và nhân loại kinh ngạc. Ngược lại, nếu một dân tộc không được nâng đỡ bởi khát vọng lớn, người dân dễ rơi vào lối sống hời hợt, tâm lý trễ nải, thụ động. Vì thế, khơi dậy ý chí, lòng tự tôn dân tộc trong nhân dân là trách nhiệm của lực lượng cầm quyền. Hồ Chí Minh từng là người đã khơi nguồn khát vọng vĩ đại đó. Vào năm 1945, trong hoàn cảnh “thù trong, giặc ngoài”, Hồ Chí Minh đã truyền đến cho thế hệ trẻ Việt Nam khát vọng phi thường mà không ảo tưởng là “sánh vai với các cường quốc năm châu”. Trong hoàn cảnh hơn 90% đồng bào mù chữ, Người vẫn đặt ra mục tiêu rất cao là “tò rõ cho thế giới biết rằng ta là một dân tộc văn minh”⁶. Trong buổi ban đầu gian nan của chính quyền cách mạng non trẻ, vận mệnh dân tộc “ngàn cân treo sợi tóc”, khát vọng của Hồ Chí Minh về tương lai tươi sáng của dân tộc đã giúp nhân dân từ bỏ tâm lý nô lệ, tràn đầy niềm tin và nhiệt huyết hiến dâng cho đất nước.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđđ.*, t.I, tr.205.
⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.469.

Đến nay, sau 35 năm đổi mới, đất nước đang có một cơ đồ chưa từng có nhưng vẫn đứng trước nguy cơ tụt hậu về kinh tế và rơi vào “bẫy thu nhập trung bình”. Với trách nhiệm trước dân tộc và quyết tâm đưa đất nước tiến lên, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII đã xác định rõ mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI, Việt Nam trở thành một nước phát triển, “một đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Khẳng định mục tiêu trở thành “*nước phát triển, thu nhập cao*” vào năm 2045 là một điểm mới trong *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII. So với mục tiêu “trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại” của các Đại hội Đảng trước, khái niệm “nước phát triển” có tầm bao quát rộng hơn. Nó không chỉ là mục tiêu phát triển kinh tế, nâng cấp cơ sở vật chất, mà còn là sự phát triển về mọi mặt. Để cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn về quá trình đi lên của đất nước, *Báo cáo chính trị* đã xác định rõ lộ trình phát triển, mức độ công nghiệp hóa và mức thu nhập mà Việt Nam cần đạt được vào các năm 2025, 2030 và 2045. Việc đưa ra mức thu nhập sẽ đạt được ở các thời điểm xác định không chỉ có ý nghĩa động viên toàn dân nỗ lực hành động, mà còn rất hợp lý bởi “dân có giàu thì nước mới mạnh”.

Trong mục tiêu phát triển, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII còn gắn tiêu chí “phồn vinh” với tiêu chí “hạnh phúc”. Nếu sự “phồn vinh” thể hiện sự sung túc về vật chất, thì “hạnh phúc” nghiêng về yếu tố tinh thần, mức độ hài lòng với cuộc sống của nhân dân. Đại dịch Covid-19 đã chứng tỏ: Điều quan trọng nhất đối với đất nước không phải là thu nhập cao, tốc độ tăng trưởng nhanh, mà là sức khỏe, môi trường

an lành, mức độ hài lòng của người dân, sự bảo hộ của chính phủ đối với công dân trong hoàn cảnh đặc biệt... Càng ngày trên thế giới, chỉ số “hạnh phúc” càng được coi trọng và trở thành sức mạnh “mềm” của một quốc gia. Bài học mà *Báo cáo chính trị* rút ra, rằng “mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân,... lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”⁷ đã được kiểm nghiệm bởi lịch sử. Thực tế cho thấy, con người và các chính thể cầm quyền có muôn vàn cách để tồn tại, nhưng chỉ có một cách duy nhất để lấy được lòng dân và lưu danh sử sách, đó là hết lòng phấn đấu vì hạnh phúc của nhân dân. Ví thế, Nguyễn Trãi từng khẳng định, “việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”; Hồ Chí Minh thì tuyên bố: “Nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc thì nền độc lập đó cũng chẳng có ý nghĩa gì”⁸. Khi tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Người đã định nghĩa chủ nghĩa xã hội dưới góc độ lợi ích của nhân dân: “Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội”⁹. Kế thừa tinh thần đó, trong *Báo cáo chính trị*, “thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của nhân dân”¹⁰ được xác định là một nhiệm vụ

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Sđd., tr.96-97.

⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.4, Sđd., tr.64.

⁹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.13, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.438.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Sđd., tr.202.

trọng tâm của nhiệm kỳ này. Đó là sự cụ thể hóa khát vọng “Độc lập, tự do, hạnh phúc” của Hồ Chí Minh.

Thứ ba, Báo cáo chính trị của Đại hội XIII đã kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về hệ động lực phát triển đất nước.

Phấn đấu trở thành một nước phát triển là mục tiêu rất lớn của Đảng. Một chân lý hiển nhiên là: Mục tiêu càng lớn thì động lực càng phải lớn. Với một đất nước có tiềm lực kinh tế còn hạn hẹp như Việt Nam thì *động lực tinh thần, động lực con người* đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Xưa kia, Phan Chu Trinh chủ trương “khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”, Phan Bội Châu kêu gọi sự đồng tâm. Đến Hồ Chí Minh, hệ động lực phát triển đất nước hết sức phong phú, bao gồm cả động lực vật chất và động lực tinh thần, nội sinh và ngoại sinh.

Việc đề ra đích đến vào giữa thế kỷ XXI tưởng chừng còn xa, nhưng thực chất, Việt Nam chỉ có 25 năm để hoàn thành mục tiêu to lớn đó. Trong khi đó, đất nước vẫn đang đứng trước rất nhiều khó khăn cần khắc phục, như thể chế phát triển chưa đồng bộ, chất lượng tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, xu hướng “già hóa dân số” đang diễn ra nhanh, biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt, cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền ở biển Đông ngày càng phức tạp... Kế thừa những chỉ dẫn mang tầm “minh triết” của Hồ Chí Minh, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII khẳng định: Để tạo động lực mới cho đất nước phát triển nhanh và bền vững, cần khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn

kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh con người Việt Nam và kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại... Không chỉ là việc xác định các động lực cơ bản, phương cách phát huy từng động lực cũng là sự vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tinh thần yêu nước là dòng chủ lưu của văn hóa Việt Nam, là giá trị đạo đức hàng đầu của con người Việt Nam. Để phát huy động lực vô giá này, sinh thời, Hồ Chí Minh đã phát động phong trào thi đua yêu nước với quan điểm “thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”. Thực hiện chỉ dẫn đó, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII nêu giải pháp “đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước”¹¹ để phát huy sức mạnh dân tộc. Đoàn kết cũng là truyền thống văn hóa nổi trội của dân tộc Việt Nam và Hồ Chí Minh luôn khẳng định: “Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị”¹². Từ Đại hội IX đến nay, đại đoàn kết toàn dân tộc luôn là “thành tố” của chủ đề Đại hội, nhưng điểm mới của Đại hội XIII là ngay trong *chủ đề* đại hội đã nhấn mạnh chủ trương “sức mạnh đại đoàn kết dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại”. Nói đến sức mạnh thời đại ngày nay là nói đến sức mạnh của hợp tác quốc tế và khoa học, công nghệ. Vì thế, phát triển hạ tầng số, “ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc cách mạng công

¹¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.193.

¹² Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.244.

nghiệp lần thứ tư vào các lĩnh vực của đời sống xã hội”, “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả” là những định hướng quan trọng của Đảng trong giai đoạn 2021-2030. Một điểm mới trong hệ động lực phát triển của Việt Nam được *Báo cáo chính trị* Đại hội XIII nhấn mạnh chính là khơi dậy “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” của con người Việt Nam, nhen lên trong mỗi con người hoài bão lớn lao và nhiệt huyết cống hiến nhiều hơn cho đất nước. Hồ Chí Minh từng nhắc nhở: “Chúng ta đánh giặc và xây dựng xã hội mới bằng những việc làm muôn hình muôn vẻ của hàng chục triệu con người..., chứ không phải chỉ bằng một vài việc làm nổi bật và vang dội của một số cá nhân anh hùng”¹³. Tại cuộc gặp mang tên “*Đổi thoại 2045*” diễn ra ngày 6-3-2021, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nói đúng tinh thần đó: “Việt Nam 2045 là bức tranh đẹp mà tất cả chúng ta và các thế hệ tương lai có cơ hội đặt nét vẽ của mình lên đó”¹⁴. Với Hồ Chí Minh, dân chủ cũng là động lực lớn của sự phát triển. Người từng ví “thực hành dân chủ cũng là chiếc chìa khóa vạn năng giải quyết mọi khó khăn”. Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII chính thức bổ sung thêm nội dung “*Dân giám sát, dân thụ hưởng*”¹⁵ vào phương châm thực hành dân chủ đã được xác định từ Đại hội Đảng VI là “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Đây là quan điểm hết sức đúng đắn, bởi dân làm thì dân phải được hưởng. Quan điểm “dân thụ hưởng” hoàn toàn phù hợp với quan điểm của Hồ Chí Minh:

Nhân dân không chỉ là động lực, mà còn là mục tiêu của cách mạng và ngoài lợi ích của nhân dân, Đảng ta tuyệt nhiên không có một mục đích nào khác. Do đó, “dân thụ hưởng” chính là đích đến cuối cùng của mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Khi lợi ích được nhìn nhận đầy đủ thì phương châm “dân thụ hưởng” sẽ góp phần “khai thông” nguồn lực vô tận trong nhân dân. Trên thực tế, mọi động lực phải thông qua con người mới trở thành sức mạnh, nên Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa. Từ quan điểm của Hồ Chí Minh, rằng “vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả”¹⁶, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII đã khẳng định “nguồn lực con người là quan trọng nhất”. Từ đó, “phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”¹⁷ là một trong 3 đột phá chiến lược của nhiệm kỳ này. Nhìn chung, hệ động lực phát triển đất nước trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã được *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII cụ thể hóa và phát triển lên một tầm cao mới.

Thứ tư, Báo cáo chính trị đã bổ sung và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng.

¹³ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.15, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.665.

¹⁴ <https://vov.vn/chinh-tri/doi-thoai-2045-the-hien-ro-khat-khao-chay-bong-mot-viet-nam-hung-cuong-thinh-vuong-841453.vov>.

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Sđd., tr.192.

¹⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Sđd., tr.281.

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Sđd., tr.203.

Tiếp nhận ở chủ nghĩa Mác - Lênin lý luận về vai trò của Đảng Cộng sản, nhưng Hồ Chí Minh cho rằng, không phải cứ có Đảng thì cách mạng khắc thành công, mà “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”¹⁸. Vì thế, Người đã đề ra hệ thống quan điểm toàn diện về công tác xây dựng Đảng. Trong 35 đổi mới, Đảng ta đã xác định xây dựng Đảng là “nhiệm vụ then chốt” và thực hiện nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy công tác trọng yếu này. Trên tinh thần phê và tự phê cao, Đại hội XII của Đảng đã thừa nhận một thực tế là “Đảng ta chưa thực sự trong sạch, vững mạnh”¹⁹. Do đó, phải tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa, đổi mới hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trên cơ sở những chỉ dẫn mang tầm minh triết của Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII đã đưa ra một số nhận thức mới về nhiệm vụ trọng yếu này.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, công tác xây dựng Đảng bao gồm nhiều nội dung, nhưng Người đặc biệt nhấn mạnh việc xây dựng Đảng về đạo đức. Kế thừa tư tưởng của Người, trong chủ đề Đại hội XIII, phẩm chất “trong sạch, vững mạnh” của Đảng vẫn được đặt lên hàng đầu nhưng điểm mới là Đảng trong sạch phải gắn với hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Quan điểm mới này thể hiện rõ sự nhận thức đầy đủ hơn trong tư duy lý luận của Đảng và tiến trình đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam. Về nguyên tắc, hệ thống chính trị nước ta được thiết lập từ năm 1945, nhưng khái niệm “*hệ thống chính trị*” xuất hiện lần đầu trong Văn kiện Hội

ngị Trung ương 6 khóa VI (tháng 3/1989) và được ghi nhận trong *Hiến pháp* năm 1992. Trước đó, Hồ Chí Minh chỉ nói về Đảng, Nhà nước và Mặt trận dân tộc thống nhất như các thiết chế chính trị chủ yếu ở nước ta. Đến Đại hội XIII, việc gắn kết giữa chủ thể “Đảng” và chủ thể “hệ thống chính trị” đã phản ánh đúng mối quan hệ biện chứng giữa Đảng và các thành tố khác trong hệ thống chính trị: Đảng là một thành tố của hệ thống chính trị nhưng là thành tố lãnh đạo; do đó, không thể có tình huống Đảng mạnh mà Nhà nước yếu hay Đảng yếu mà Nhà nước mạnh. Mặt khác, hệ thống chính trị bao gồm Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc, nên nếu muốn hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh thì cả 3 thành tố, trước hết là Đảng, phải trong sạch, vững mạnh. Vì thế, xây dựng Đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị là một tư duy khoa học, là bước phát triển mới so với tư tưởng Hồ Chí Minh.

Báo cáo chính trị của Đại hội XIII còn bổ sung *nội dung mới* trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nếu Đại hội XII đưa xây dựng Đảng về đạo đức thành một nội dung độc lập thì Đại hội XIII đưa *xây dựng Đảng về cán bộ* thành nội dung độc lập khi nhấn mạnh nhiệm vụ “đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và *cán bộ*”²⁰. Lâu nay, công tác cán bộ là

¹⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.289.

¹⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.197.

²⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Sdd., tr.180.

một nội dung trong xây dựng Đảng về tổ chức. Kế thừa quan điểm cán bộ là cái gốc của mọi công việc của Hồ Chí Minh, trong bối cảnh “đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị của ta đông mà không mạnh”, xây dựng Đảng về cán bộ trở nên vô cùng cấp thiết. Vì thế, nội dung này đã được Đại hội XIII nhấn mạnh như một nội dung độc lập.

Một “điểm nhấn” nữa trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đại hội XIII chính là chủ trương kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Dấu ấn nổi bật trong nhiệm kỳ Đại hội XII là đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, chống suy thoái với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Điều này đã được đông đảo đảng viên, nhân dân đồng tình, ủng hộ. Trả lời câu hỏi, cuộc chiến chống tham nhũng như thế đã đủ chưa, có làm tiếp không, *Báo cáo chính trị* của Đại hội XIII tuyên bố “kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ triệt để hơn, hiệu quả hơn”²¹. Thông điệp chính thức của Đảng hoàn toàn nhất quán với quan điểm của Hồ Chí Minh, rằng tham nhũng là “giặc nội xâm”. Cuộc chiến chống “giặc” tất yếu phải là cuộc đấu tranh “sinh tử”, không thể khoan nhượng và phải dùng sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân. *Báo cáo chính trị* còn nêu một số chủ trương mới như “từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng”²².

Khi bàn về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, *Báo cáo chính trị* tuyên bố một chủ trương mới là sẽ “chi ban hành nghị quyết khi thực sự cần thiết”²³. Bàn về vấn đề này, Hồ Chí Minh từng nói: “Đích nghĩa là nhằm vào đó mà bắn. Nhiều đích quá thì loạn mắt, không bắn trúng đích nào. Thậm chí không ai nhớ được những khẩu hiệu đó”²⁴. Sự tiết chế việc ban hành nghị quyết sẽ góp phần thực hiện nguyên tắc “nói đi đôi với làm” mà Hồ Chí Minh thường nhấn mạnh và thực hiện.

Sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ nằm ở giá trị tự thân, mà còn ở năng lực bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo của những người cộng sản kế cận. Với sự chuẩn bị công phu, Báo cáo chính trị của Đại hội XIII đã kết tinh trí tuệ, tâm nguyện của toàn Đảng, toàn dân và những yêu cầu của thực tiễn khách quan; đồng thời thể hiện rõ: Đảng đã nhận thức ngày càng sâu sắc giá trị trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng, phát triển tư tưởng của Người ngày càng linh hoạt hơn. Tuy nhiên, tinh thần sáng tạo thực sự cần được thể hiện bằng hành động. Do đó, thực hiện thành công khát vọng đưa Việt Nam “sánh vai với các cường quốc năm châu” như mong ước mãnh liệt của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài của toàn Đảng, toàn dân ta, đặc biệt là của thế hệ trẻ Việt Nam. □

²¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđđ.*, t.I, tr.193.

²² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđđ.*, t.I, tr.196.

²³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđđ.*, t.I, tr.199.

²⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, *Sđđ.*, tr.463.